

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 17 tháng 3 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Minh Nam.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thơm.

2. Bà Đặng Thị Thập.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 02 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Tô Văn H, sinh năm 1997; HKTT: thôn Đ, xã Y, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Văn H (đã chết); Và bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh chị em, bản thân là thứ hai; Có vợ là Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1999; Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số: 146/2017/HSST, ngày 08/5/2017 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2017; Nhân thân: Tại Quyết định khởi tố bị can số: 14/QĐ, ngày 01/01/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang khởi tố về hành vi “ Trộm cắp tài sản”.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019 đến nay có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Ngô Sinh Tr, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Trú tại: thôn H, xã H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ông Ngô Đức U, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Trú tại: thôn H, xã H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 18 giờ ngày 27/6/2019, khi Tô Văn H đang ở nhà tại thôn Đ, xã Y thì nhận được điện thoại của C (là bạn xã hội với H, không rõ tên tuổi địa chỉ) gọi rủ đi trộm cắp xe mô tô. H đồng ý và chuẩn bị một tay công chữ L và một mũi văm phá khóa một đầu hình lục lăng, một đầu mài dẹt hai cạnh. Khoảng 15 phút sau, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu xanh, không rõ biển kiểm soát đến nhà đón H. H đưa cho C chiếc tay công và văm phá khóa còn H điều khiển xe mô tô Exciter của C chở C đến khu vực thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để tìm xe sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến quán trà sữa Ding Tea ở khu vực chân cầu vượt thị trấn Chờ thuộc địa phận thôn Ngân Cầu, thị trấn Chờ, thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SHmode, sơn màu xanh ngọc, biển kiểm soát 99B1-255.35 của anh Ngô Sinh Tr để trước cửa quán không có người trong coi. Thấy chiếc xe để sơ hở, H và C rủ nhau trộm cắp chiếc xe trên. H đỗ xe cách vị trí chiếc xe SHmode khoảng 2-3m và ngồi trên xe để canh giới còn C đi đến vị trí để chiếc xe trên. C dùng văm phá khóa mở được ổ khóa điện của xe SHmode rồi nổ máy phóng đi. H thấy vậy điều khiển xe đi theo sau. Khi về đến khu vực cầu Đò Lo thuộc địa phận xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì H gọi điện cho Nguyễn Văn L, sinh năm 1994 ở thôn Thu Thủy, xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (là bạn xã hội với H) và hỏi bán chiếc xe Honda SHmode vừa trộm cắp được. H và L thống nhất giá bán 13.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực cổng UBND xã Kim Lũ. Sau đó, H và C đi đến UBND xã Kim Lũ chờ. Khoảng 15 phút sau thì L đi bộ đến và đưa cho H số tiền 13.000.000 đồng rồi đi chiếc xe Honda SHmode mà H và C vừa trộm cắp được đi. H chia cho C 6.500.000 đồng. C đưa trả H chiếc tay công cùng văm phá khóa, số tiền có được H đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất xe, anh Ngô Sinh Tr đã thông báo sự việc cho ông Ngô Đức U là bố đẻ biết. Qua một số mối quan hệ xã hội, ngày 29/6/2019, ông U đã chuộc chiếc xe trên của một thanh niên không quen biết với giá 25.000.000 đồng và không trình báo sự việc đến cơ quan chức năng.

Theo kết luận của hội đồng định giá kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Shmode, sơn màu xanh, BKS 99B1 – 255.35 của anh Ngô Sinh Tr trị giá 32.000.000đ.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 19 ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Tô Văn H về tội " Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tô Văn H khai nhận ngày 27/6/2019 bị cáo cùng với bạn tên là C đã lợi dụng sơ hở dùng văm phá khóa phá ổ khóa điện để trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Shmode, sơn màu xanh, BKS 99B1 – 255.35 của anh Ngô Sinh Tr ở khu vực chân cầu vượt thị trấn Chờ. Khi thực hiện hành vi phạm tội thì C là người trực tiếp dùng văm phá khóa phá ổ khóa điện để trộm cắp chiếc xe của anh Tr còn bị cáo ngồi trên xe canh giới cho C. Sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo và C mang chiếc xe trộm cắp của anh Tr bán cho Nguyễn Văn L được 13.000.000 đồng, số tiền này bị cáo và

C chia nhau và tiêu sài cá nhân hết. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Tô Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 22 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét do người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tô Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian và lời trình bày của người bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Tô Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản ” tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho anh Ngô Sinh Tr mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và thái độ của bị cáo HĐXX nhận thấy. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, năm 2017 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật). Ngày 22/10/2017 sau khi chấp hành xong hình phạt tù được trở về với gia đình xã hội nhưng bị cáo lại không coi thời gian cải tạo, giáo dục trong trại giam là bài học để cảnh tỉnh bản thân, làm lại cuộc đời mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Với bản chất thích ăn chơi, lười lao động và để có tiền nhằm thỏa mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân ngày 27/6/2019 bị cáo cùng với đối tượng tên là C đã lợi

dùng sơ hờ dùng vạm phá khóa phá ổ khóa điện để trộm cắp của anh Ngô Sinh Tr chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Shmode, sơn màu xanh, BKS 99B1 – 255.35 trị giá 32.000.000đ. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây thiệt hại về chất cho anh Tr mà còn thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác. Lạm phạm tội này đối với bị cáo là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét thấy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Ngô Sinh Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Ngô Đức U có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Theo đơn đề nghị và lời trình bày của anh Tr, ông U thể hiện ngày 27/6/2019 anh Tr bị mất trộm Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Shmode, sơn màu xanh, BKS 99B1 – 255.35. Ngày 29/6/2019 ông Nguyễn Đức U đã chuộc lại chiếc xe bị mất của một người không quen biết với số tiền là 25.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Xét thấy đây là sự tự nguyện của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do vậy không đặt ra xem xét.

[5] Đối với đối tượng C là người cùng với bị cáo trộm cắp chiếc xe của anh Tr ngày 27/6/2019. Do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tách hành vi của C để tiếp tục điều tra, xác minh khi làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn L là người đã mua chiếc xe SHmode mà bị cáo trộm cắp của anh Tr. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập L lên làm việc nhưng hiện tại L không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền không biết L đi đâu, làm gì nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

Đối với người cho ông Ngô Đức U chuộc xe ông U không biết tên tuổi, địa chỉ cũng như không nhớ cách thức liên lạc với người này, khi giao dịch người này đeo khẩu trang nên ông U không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với tay công và chiếc vạm phá khóa cùng chiếc điện thoại và chiếc sim điện thoại mà bị cáo dùng để liên lạc với C và L do sau đó, bị cáo đã vứt đi và không nhớ vứt ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm và thu hồi.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tô Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS, Điều 329 BLTTHS.

Xử phạt: Tô Văn H 26 (hai sáu) tháng tù. Thời hạn tù từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2019.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét do người bị hại và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc ngày niêm yết kết quả bản án.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh.
- VKS tỉnh.
- VKSND huyện Yên Phong.
- Các bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA huyện Yên Phong .
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Minh Nam